TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC L** **TỈNH BẠC L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 05-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC L, TỈNH BẠC L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Lê Trường Hận.

- Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa:* Ông Mai Chí Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ông Thị T**, sinh ngày 27/9/1994 tại Sóc T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Xóm Tro 1, thị trấn Hưng Lợi, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc T. Chỗ ở hiện nay: ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ông Văn L, sinh năm 1966 và bà Quách Thị Đ, sinh năm 1970 (đã chết); Chồng Thạch T, sinh năm 1995 (chưa đăng ký kết hôn) và có 04 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 27/01/2024 chuyển tạm giam đến nay. "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Thị T và Thạch T sinh sống như vợ chồng, cùng nghiện và sử dụng ma túy chung. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, do nhu cầu sử dụng ma túy nên T kêu Ông Thị T đưa số tiền 250.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94FB

– 0719 chở Ông Thị T đến hẻm không số thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L để mua ma túy về sử dụng thì Ông Thị T đồng ý. Khi vào trong hẻm, T dừng xe lại để Ông Thị T ngồi chờ và đi bộ đến gặp người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 bịch ma túy và 01 ống thủy tinh hình phễu, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy) với giá 230.000 đồng, sau đó đưa cho Ông Thị T xem rồi cầm bịch ma túy trên tay trái, còn Ông Thị T để dụng cụ sử dụng ma túy vào bịch Nylon có chứa khẩu trang trên xe. Trên đường về đến đoạn đường Hòa Bình thuộc Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L thị bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L kết hợp với Công an Phường 1, thành phố Bạc L bắt quả tang, thu giữ: trên tay trái của T 01 bịch Nylon màu trắng có đường viền màu xanh kích thước 02cm x 2,1cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; móc treo trên xe mô tô biển kiểm soát 94FB – 0719, 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 09 khẩu trang màu đen và 01 ống thủy tinh hình phễu được quấn bên ngoài bằng khăn giấy màu trắng, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 94FB – 0719 nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 10/KLHS, ngày 03/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L, kết luận: *Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 bịch nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,21307 gam.*

Tại Kết quả xét nghiệm ma túy ngày 26/12/2022 của Trung tâm y tế thành phố Bạc L xác định: Ông Thị T dương tính với chất Methamphetamine – MET.

Quá trình điều tra, truy tố Ông Thị T khai nhận như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/12/2022 do cả hai muốn sử dụng ma túy nên Thạch T chở Ông Thị T đến hẻm không số, đường Hòa Bình, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L gặp người phụ nữ (không nhân thân, lai lịch) mua 01 bịch ma túy và 01 ống thủy tinh hình phễu, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy) với giá 230.000 đồng, sau đó điều khiển xe về đến đoạn đường Hòa Bình thuộc Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L thị bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L kết hợp với Công an Phường 1, thành phố Bạc L bắt quả tang thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L truy tố bị cáo Ông Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Ông Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ông Thị T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng và hành vi phạm tội của Thạch T đã được Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L xét xử tại Bản án số 93/2023/HS-ST, ngày 21/7/2023.

+ Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Ông Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Ông Thị T tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/12/2022 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào lúc 17 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại đường Hoà Bình, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, bị cáo Ông Thị T bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,21307 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, không nhằm mục đích mua bán ,vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Ông Thị T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện với khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,21307 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ông Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L truy tố bị cáo Ông Thị T là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Tại Kết quả xét nghiệm ma túy ngày 26/12/2022 của Trung tâm y tế thành phố Bạc L, xác định Ông Thị T dương tính với Methamphetamine MET, cho thấy bị cáo T đã sử dụng ma túy thời gian dài như bị cáo thừa nhận sử dụng ma tuý từ năm 2018. Bị cáo Ông Thị T là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, tại phiên tòa bị cáo T cũng biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự do người sử dụng ma túy gây nên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự T an tại địa phương mà ma túy còn là chất gây nghiện có tác động xấu đến người sử dụng ma túy, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác gây bất ổn trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Hơn nữa, trong quá trình điều tra thì bị cáo Ông Thị T lại bỏ trốn và cơ quan quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Ông Thị T, càng thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bất chấp đến hoạt động tố tụng của các cơ quan pháp luật, gây khó khăn trong công tác truy nã đối với bị cáo. Do đó, cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và hành vi phạm tội của Thạch T đã được Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L xét xử tại Bản án số 93/2023/HS-ST, ngày 21/7/2023 đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Ông Thị T tại hẻm không số thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L chưa xác định được rõ nhân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L cần tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ông Thị T, Trưởng Công an thành phố Bạc L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ông Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ông Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/01/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Ông Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Công Bằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc L;
- VKSND tỉnh Bạc L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc L;
- VKSND TP. Bạc L;
- Công an TP. Bạc L;
- Chi cục THADS TP. Bạc L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.